TRƯỜNG ĐOÀN LÝ TỰ TRỌNG

KHOA HUẤN LUYỆN KỸ NĂNG

TAÄP TÖ LIEÄU
BAÊNG REO – TIEÁNG REO

Thöïc hieän vaø söu taäp: Huyønh Toaøn
Khoa Huaán luyeän Kyõ naêng
Coâng trình khoa hoïc naêm 2004

Lời giới thiệu "Băng reo – Tiếng reo"

Trong caùc loaïi hình giaùo duïc thanh thieáu nieân coù theå noùi troø chôi laø loaïi hình raát hieäu quaû, vì noù laø phöông tieän giaûi trí laønh maïnh, vui töôi, sinh ñoäng,… phuø hôïp vôùi ñaëc ñieåm taâm sinh lyù, vöøa laø phöông tieän giaùo duïc, reøn luyeän nheï nhaøng saâu saéc.

Trong ñoù chuùng ta khoâng theå khoâng keå ñeán "Baêng reo – Tieáng reo". Noù coù theå laø lôøi noùi, lôøi traùch, tieáng ñoäng,… cuûa moät taäp theå sinh hoaït laøm ñoàng loaït, nhòp nhaøng. Trong sinh hoaït "Baêng reo – Tieáng reo" duøng ñeå laøm thay ñoåi khoâng khí sinh hoaït vui veû hôn kích thích taäp theå phaán khôûi böôùc ñaàu cho moät hoaït ñoäng, moät ngaøy môùi,… Baêng reo chuùng ta thöôøng thaáy trong sinh hoaït taäp theå. Toâi xin gôïi yù moät soá loaïi hình baêng reo nhö: Taäp hôïp voøng troøn – Sinh hoaït löûa traïi – Vui veà con vaät – Sinh hoaït giao löu höõu nghò – Baøi haùt troø chôi vui tieáng ca – Ca dao, daân ca, hoø veø,…

Qua thöïc tieãn vaø hoaït ñoäng cuõng nhö qua quaù trình giaûng daïy, baûn thaân toâi cuøng taäp theå giaùo vieân Khoa Huaán luyeän Kyõ naêng Tröôøng Ñoaøn Lyù Töï Troïng thöïc hieän vaø bieân taäp "Taâp tö lieäu Baêng reo – Tieáng reo" vôùi mong muoán trang bò theâm cho caùc baïn ñoaøn vieân thanh nieân coù theâm tö lieäu troø chôi. Vôùi hôn moät traêm "Baêng reo – Tieáng reo" ñeán taát caû caùc baïn vaø mong raèng chuùng toâi luoân nhaän ñöôïc nhieàu yù kieán ñoùng goùp cuûa caùc baïn ñeå taäp "Baêng reo – Tieáng reo" caøng theâm phong phuù. Chuùng ta seõ gaëp nhau trong cuoán "Baêng reo – Tieáng reo" taäp 2.

BBT
Huỳnh Toàn

BĂNG REO – TIẾNG REO

Huỳnh Toàn
Sưu tầm và thực hiện

BĂNG REO CHÀO MỪNG -

LÀM QUEN - KHEN TẶNG CHIA TAY

CHÀO ANH – CHÀO CHỊ

Tất cả (hát) : Chào mừng anh, chào mừng chị đã đến nơi đây (vỗ tay)
Xin chào mừng bằng một câu hát hay (vỗ tay)
Xin chào mừng bằng bằng nụ cười rất tươi (hai tay trên má)
Xin chào mừng, chào mừng (vẫy hai tay)
Bằng một tràng pháo tay (có thể thay đổi động tác khác)
1,2,3 – 1,2,3 – 1,2,3,4,5,6,7 (vỗ tay nhịp 3 –3 – 7.)

Lưu ý động tác : Có thể thay bằng nhiều động tác như :

- Bằng một tràng pháo chân (dậm chân)
- Bằng một tràng đấm lưng (đấm lưng người bên cạnh)
- Bằng một tràng lái vai (lắc vai)

Và nhiều động tác vui khác, nhưng phải đúng nhịp 3 – 3 -7

1. CHÀO VUI

(Hát theo thể tự do, đội hình vòng tròn.)

Cùng hát : Lá la là lá lá la la là. Lá la là lá lá la la là.
Chào binh chào bô, chào sư cô, chào thầy đồ, cuối cùng chào Sạc lô.
Lưu ý động tác :

Tất cả cùng hát và vỗ tay, NĐK múa mẫu đầu tiên

- " Lá la là….."nhảy chim sáo quanh vòng tròn
- " Chào binh: : đưa tay chào theo kiểu nhà binh
- " Chào bô" : hai tay nắm lại để trước miệng
- " Chào sư cô" : hai tay chắp lại ngang ngực (giống nhà chùa)
- " Chào thầy đồ" : hai tay nắm lại ngang ngực (giống thầy đồ xưa)
- " Chào Sạc lô" : một tay chống nạnh, một tay chìa ra phía trước

(động tác vui nhộn, tinh nghịch)

- nếu làm đúng nhịp động tác và đúng nhịp bài hát, CT hô " đúng rồi" và người cuối cùng được hào bước ra thay thế cvho NĐK. Nếu làm không đúng động tác thì Ct hô : " sai rồi" và người đó tiếp tục thực hiện lại khi nào đúng thì thôi.
- Bài hát càng về sau nên hát càng nhanh để động tác liên tục và gây hào hứng cho người chơi.

2. KHEN TẶNG

NĐK bắt nhịp cho tất cả cùng hô :

- Vỗ tay năm cái rồi hô : Tốt
- Vỗ tay năm cái rồi hô : Lắm
- Vỗ tay năm cái rồi hô : Anh (chị …..cô) tốt lắm

3. LÀM QUEN

(Hát tự do, đội hình vòng tròn)

Cùng hát : Hôm qua đây chúng mình chưa quen biết

Mắt nhìn nhau sao cảm thấy ngại ngùng
Mà bây giờ mới có dịp làm quen
Bạn ở đâu xin cho biết số nhà

Lưu ý động tác :

- Tất cả cùng hát và vỗ tay, NĐK múa mẫu đầu tiên.

+ Câu 1 : nhảy quanh vòng tròn, một tay chống nạnh, một tay chỉ về phí trước đến " chưa quen biết" các bạn đưa tay lên vẫy vẫy.
+ Câu 2 : Hai ngón tay để vào hai đuôi mắt đồng thời nghiêng qua phải, nghiêng qua trái làm duyên.
+ Câu 3 : Dừng trước người mình muốn làm quenvà cười dễ thương
+ Câu 4 : Đưa hai tay về bên phải, bên trái , nắm tay người đó và hỏi thăm tên tuổi, số nhà....

Người được mời sẽ tiếp tục trò chơi.

4. KHEN NGỢI " BRAVO" HAY " HOAN HÔ"

Vỗ tay : 1,2,3,4,5 rồi kêu B (hay H)
1,2,3,4,5 rồi kêu R (hay O)
1,2,3,4,5 rồi kêu A (hay A)
1,2,3,4,5 rồi kêu V (hay N)
1,2,3,4,5 rồi kêu O (hay H)
1,2,3,4,5 rồi kêu Ô

Rồi kêu ba lần liên tiếp : Bravo hay hoan hô

5. CÁC BĂNG REO RÁP CHỮ

Dùng các chữ như : hoan hô, chào mừng, ura.....

NĐK hô to từng chữ một, sau đó từng từ một

Ví dụ :

C –H – A – O huyền chào
M – Ư – N – G huyền mừng

Kết thúc hô ba lần liên tiếp : chào mừng, chào mừng, chào mừng

6. KHEN

Cùng đồng loạt hô vang :

- Hay, hay thiệt là *hay*
- Hay, hay úi chà *hay*
- Hay *quá*, hay *ghê*, hay *nhiều*, hay *tuyệt*

Lưu ý : Khi hô to đến các từ in nghiêng thì nhấn mạnh và kéo dài làm cho băng reo sinh động hơn.

7. CÁM ƠN

Cùng reo : CÁM (/) ƠN – cám ơn (ba lần)

Lòng chúng tôi cũng vui sướng – reo vang lên : cám ơn !

BĂNG REO DÙNG
ĐỂ TẬP HỢP VÒNG TRÒN

1. TRỜI – ĐẤT – TAY – VAI

NĐK : Trời ta
CT : Ta đứng (đứng lên)
NĐK : Đất ta
CT : Ta ngồi (ngồi xuống)
NĐK : Tay ta
CT : Ta nắm (Nắm tay lại với nhau)
NĐK : Vai ta
CT : Ta choàng (choàng vai lại với nhau)
Chơi những trò chơi vòng tròn (như sóng biển)

2. ĐOÀN KẾT

NĐK : Đoàn kết
CT : THì sống
NĐK : Chia rẽ
Ct : Thì chết
NĐK : kết chùm – kết chùm
CT : Chùm mấy – chùm mấy ?
NĐK : Ba người một chân
CT : (Chụm ba người thành một nhóm)

Lưu ý : Sau tiếng còi của người điều khiển thì cử toạ phải thực hiện đúng yêu cầu của NĐK

- NĐK có thể yêu cầu bất kỳ nhưng phải phù hợp với đối tượng

Ví dụ :

- 3 nam + 3 nữ
- 3 người 4 chân
- 10 người một chùm

3. NHẬP – XUẤT

NĐK : Khắc nha76p – khắc nhập
CT : Nhập mấy, nhập mấy ?
NĐK : 8 người nhập một (Sau tiếng còi, CT phải làm đúng yêu cầu cùa NĐK)
NĐK : Khắc xuất, khắc xuất (Sau tiếng còi các nhóm phải tan ra trở lại vòng tròn lớn.)

4. KẾT ĐOÀN

NĐK : Chia rẽ
CT : tan rã (tay đặt vào ngực, vung mạnh ra)
NĐK : Chia rẽ
CT : thì chết (khom người, gục đầu)
NĐK : Chia rẽ
CT : Thì chết (ngồi bệt xuống)
NĐK : Kết đoàn
CT : Sống – sống – sống (đứng phắt dậy nắm tay nhau)

Bắt bài hát tập thể : Kết đoàn, Bốn phương trời...

BĂNG REO DÙNG TRONG SINH HOẠT LỬA TRẠI

1. LỬA

NĐK : Ai tàn phá
CT : Lửa
NĐK : Ai thiêu huỷ
CT : Lửa
NĐK : Ai soi sáng
CT : Lửa
NĐK : Reo mừng sự ấm áp, nuôi dưỡng Và soi sáng của lửa
CT : Hoan ca – hoan ca – hoan ca

2. NHÓM LỬA

NĐK : Hãy nhóm lên
CT : Ngọn lửa (tay trái đưa ra trước mặt, ty phải chỉ vào lòng bàn tay)
NĐK : Lửa hận thù
CT : Dập ngay (bàn tay trái úp, bàn tay phải đập mạnh lên lưng bàn tay trái)
NĐK : Lửa căm hờn
CT : Dập ngay (Chân phải dậm xuống đất hai lần)
NĐK : Lửa yêu thương
CT : ta cùng nhóm lên – Ah !
Sau đó bắt đầu hát : " Ngọn lửa trái tim", " lửa trại"

3. HOAN HÔ ÁNH LỬA

NĐK : Lửa vui
CT : Hoan hoan hô
NĐK : Lửa vui
CT : Bùng bập bùng
NĐK : Lửa vui trong đêm nay, bừng sáng !
CT : Ố, à (hai tay giơ cao, nhanh)
NĐK : Sáng soi trong đêm mịt mù
CT : Ố, à (hai tay giơ cao, nhanh)
Bắt bài hát : Lửa trại

4. THẮP ĐUỐC

NĐK : Thắp đuốc
CT : Thắp đuốc (ngón trỏ trái làm đuốc, ngón trỏ phải làm lửa chạm vào nhau.)
NĐK : Đuốc sáng
CT : Đuốc sáng (năm ngón tay bàn tay trái bung ra)
NĐK : Châm vào củi
CT : Châm vào củi (nhót gót – tư thế chjas6m vào đống lửa)
NĐK : Bùng lên sáng
CT : Bùng lên sáng (động tác qùi. Hai tay vung lên cao như lửa)
NĐK : Sáng tràn lan

CT : Huy hoàng, huy hoàng, huy hoàng (vỗ tay, nhảy lên, cùng hát bài về ngọn lửa.)

5. SÁNG - TỐI

NĐK : Trăng
CT : Sáng (dang hai tay, lòng bàn tay úp lại)
NĐK : Mây
CT : Bay (xoay mình sang phải rồi trái)
NĐK : Gió
CT : Thổi (nghiêng mình sang phải rồi trái)
NĐK : Sấm
CT : Ầm (khom người xuống)
NĐK : Mưa
CT : Rơi (đập hai tay xuống đất)
NĐK : Tối
CT : Khiếp sợ (hai tay bịt mắt, gục đầu)
NĐK : Sáng
CT : Ah (đứng phát dậy – vỗ tay – hoan hô)

6. NỔI LỬA LÊN ĐI

NĐK : Ơ nào anh chị em ơi !
CT : Ơi !
NĐK : Nổi lửa lên đi
CT : Xua tan ngại ngần
NĐK : Nổi lửa lên đi
CT : Cho con tim hơi ấm
NĐK : Nổi lửa lên đi
CT : Nối liền con tim
NĐK : Nổi lửa lên đi
CT : Cho yêu thương tràn đầy
Cùng hát bài : “ Gọi lửa”

BĂNG REO
VUI VỀ CON VẬT

1. TIẾNG SÓI HÚ

Băng reo vui này giả tiếng sói hú khi trăng mọc
NĐK : A ru ..... (kéo dài)
CT : Aia – Aia – Aia (ba tiếng ngắn, mạnh, giựt giọng)

2. CÓC NHÁI KÊU

Chia làm bốn phe cùng kêu một lúc theo sự hướng dẫn của NĐK

- Nhóm 1 : As, as, as, as .....
- Nhóm 2 : Pik, pik, pik, pik .....
- Nhóm 3 : Carô, carô, carô, carô .....
- Nhóm 4 : Tref, tref, tref, tref .....

3. HAI CON THẰN LẰN

NĐK : Anh em ơi !
CT : Ơi !
NĐK : Đố biết là con gì ?
CT : Con bò
NĐK : Không phải
CT : Con chó
NĐK : Cũng không (khi nào nói đúng con thằn lằn, NĐK mới hỏi tiếp
NĐK : Thế nó có mấy con ?
CT : Một con
NĐK : Không đúng
CT : Hai con
NĐK : Đúng rồi

Tất cả cùng hát :

" Hai con thằn lằn con đùa nhau cắn nhau đứt đuôi.
Cha thằn lằn buồn hiu, gọi chúng đến mới mắng cho
Hai con thằn lằn con đuôi thì to nhưng đã cụt rồi
Ôi đớn đau quá trời, thằn lằn ta khóc la tơi bời"

Lưu ý :

- Lần thứ hai hát : " Ba con thằn lằn"
- Lần thứ ba hát : " Bốn con thằn lằn...."
- Trước khi hát cùng đếm số : 1,2 1,2,3 1,2,3,4,.....

4. ĐẬP MUỖI

NĐK : Muỗi đâu, muỗi đâu ?
CT : Muỗi đây, muỗi đây (giơ tay phải lên)
NĐK : Muỗi bay, muỗi bay
CT : vo ve, vo ve

(Cùng hát và làm động tác giống NĐK)

Đêm khuya con muỗi vo ve cắn tay, cvắn đùi rồi bay đi khoe

Úi cha,úi chà, úi chà chà vo ve, úi chà chà vo ve. Úi chà.
Ơ hay con muỗi đen thuo nó bay khắp nhà rồi bay đi mô
Ơ hay, ơ hay.....Đưa tay đánh bộp trúng phóc, Muỗi xẹp
NĐK : Muỗi đậu vào má người bên trái
CT : Muỗi đậu vào má người bên trái (để tay phải vào má người bên trái)
NĐK : Chết này
CT : Vừa nói theo, vừa lấy tay trái đánh vào chỗ muỗi đậu và nói "chết này"

Lưu ý : NĐK chọn chỗ muỗi đậu cho phù hợp từng đối tượng, chủ yếu là tạo khôg khí vui vẻ.

5. BƯỚM VÀNG

(Hát múa theo người điều khiển)

NĐK : Bướm đâu, bướm đâu ?
CT : Bướm đây, bướm đây (tay trái để trên tay phải vẫy vẫy)
NĐK : Bướm bay lên cao
CT : vừa nói theo, vừa giơ tay lên cao
NĐK : Bướm bay xuống thấp
CT : Nói theo và giơ tay xuống thấp
NĐK : Bướm bay qua trái
CT : Nói theo và làm động tác qua trái
NĐK : Bướm bay qua phải
CT : Nói theo và làm độ g tác qua phải
Tất cả cùng hát :

Kìa con Bướm vàng, kìa con bướm vàng
Xoè đôi cánh, xoè đôi cánh
Bươm bướm bay ba vòng, bươm bướm bay ba vòng
Em ngồi xem, em ngồi xem

Lưu ý : NĐK sáng tác những động tác phù hợp với nội dung bài hát.

6. MỘT ĐÀN GÀ

Chia làm ba nhóm : Gà con kêu " chiếp chiếp chiếp' (3 lần)
Gà mái kêu " Cũc ta cục tác" (3 lần)
Gà trống kêu : " Cồ cô cô không cô" (3 lần)

NĐK : Gà trống đâu ?
CT : (Nhóm gà trống kêu lên) Cồ cô cô không cô
NĐK : Gà mái đâu ?
CT : (Nhóm gà mái kêu lên) : Cục ta cục tác
NĐK : Gà con đâu ?
CT : (Nhóm gà con kêu lên) : Chiế chiếp chiếp

Tất cả cùng hát

" Một đàn gà thi nhau ca
Ca tối ngày tối đêm chiếp chiếp
Một đàn gà thi nhau ca

Ca tối ngày tối đêm cục cục “
Sau đó ba nhóm kêu tên nhóm của mình ba lần

BĂNG REO VUI

1. LÊN XE BUÝT

- Ra Ta Tra Fra ti bus

Nếu – anh – em – thua – xin – lên – ô tô buýt
Nói chậm từng chữ lúc đầu, rồi cứ thế nhanh dần lên.
Nói ba lần thật đều và to

2. BĂNG REO GIẢI KHÁT

NĐK : Xuống tấn, (CT xướng theo và làm theo động tá NĐK)
NĐK : Pepsi Cola
CT : ca, ca, ca (vung tay phải ba lần)
NĐK : Co ca co la
CT : cô, cô, coô (vung tay trái ba lần)
NĐK : Trà đá
CT : Ah ! ah ! ah (đưa hai tay lên và nhảy cao)

3. BÁO THỨC

(Chia nhiều nhóm)

NĐK : Chỉ một hóm,	CT : Nhóm đó kêu : " kính keng"
NĐK : Chỉ nhóm khác,	CT : nhóm đó kêu : " công công"
NĐK : Giơ hay ngón tay lên	CT : đánh vào đầu hai cái và kêu " bong bong"
NĐK : Giơ bốn ngón tay lên,	CT : đánh vào đầu bốn cái
NĐK kêu : " Còn khuya quá"	CT : ngáp dài lấy hai tay che miện " À.....buồn ngủ quá"
NĐK : giơ sáu ngón tay,	CT : đánh sáu cái kêu " bong"
NĐK hô : " Trời sáng"	CT : reo " A" rồi nhảy lên và hát một bài hát vui bất kỳ

4. LÀM THỊT GÀ

NĐK : (Yêu cầuCT " xuống tấn") Dao đâu ? thớt đâu ?
CT : (làm động tác " xuống tấn" và hô) dao đây, thớt đây
NĐK : Hướng dẫn trước, sau đó mời Ct làm chung, đồng loạt các lời nói và cử điệu sau :
" Chặt cái đầu, chặt cái đầu" (tay phải chặt lên tay trái hai lần)
" Xào, xào, xào" (hai bàn tay ngửa lên, cử động ngang qua lại như xào)
" Nhúng chút dầu, nhúng chút dầu" (hai bàn tay để đứng, nhúng lên nhúng xuống)
" vào, vào, vào" (hai bàn tay đưa lên miệng như ăn)
" Chặt cái đầu thì xào, nhúng chút dầu thì vào"
" Chặt cái đầu, nhúng chút dầu – xào, vào, nhào"
Các cử chỉ, động tác nên phù hợp với lời nói, lời nói cuối cùng " nhào" là ngồi xuống.

BĂNG REO TRONG

SINH HOẠT - GIAO LƯU - HỮU NGHỊ

1. TẰNG GÔ Ố ồ

NĐK : Đặt hai tay lên miệng và làm loa xướng

CT : cũng làm giống người điều khiển và xướng theo các câu :

" Tằng gô ố ồ
Kunti là pi kún ná
Ồ ê a lế
Malámpa malồ ghê"

Tất cả lập lại băng reo vài lần, khi chấm dứt xướng hai, ba lần câu cuối nhỏ dần và chậm để chấm dứt băng reo.

2. LIÊN XÔ

Cùng hát : Kalin (1,2,3) kakalin (1,2,3) kakalin (1,2,3) kakalin
(một vỗ tay)
Kalin – kakalin – kakalin – kakalin (ba lần từ chậm đến nhanh)

3. TIỆP KHẮC

Cùng hát : Sol, lá sol, lá sol, lá sol. Son lá đố lá sol mì, sol sol mì, pha sol sol mì

Sol sol mì pha sol sol mì. Sol sol mì pha sol sol mì. Đồ rế mi pha sol rế mi pha sol đố. Đồ rế mi pha sol rế mi pha sol đồ.

4. ẤN ĐỘ

Cùng hát : À Rim rim rim. Á Ram sa sam. À ra đi A bu si đa. Á ra đi a bu xì đà. À Rim sim. A Ram sàm.

5. DÂN CA KHƠ ME

Cùng hát : Ở dưới cây xanh bên dòng nước trong xanh có một loài hoa quí, ngàn đời khoe sắc, mặc mưa gió vẫn không phai tàn mặc thời gian vẫn không phai tàn. Muốn hỏi em bên ấy đã có gia đình hay còn là thiếu nữ, chờ nghe em nói loài hoa kia chớ mang tên gì, và em hãy nói chớ em tên gì.

6. DÂN CA LÀO

Cùng hát : Hoa đẹp Chămpa. Đã bao lâu rồi. Nhớ như nhìn thấy. Thấy bóng hình ai, ta nhớ ngày nào. Hương thơm ngạt ngào. Hoa tươi chămpa. Dân lào nuôi hoa đã bao lâu rồi. Đã bao lâu rồi, mà hoa vẫn đẹp nhất trong lòng ta. Đã bao lâu rồi mà hoa vẫn đẹp nhất trong lòng ta.

BĂNG REO DỰA VÀO BÀI HÁT - TRÒ CHƠI

1. BA ÂM ĐIỆU

NĐK : Để hai tay lên đầu, cả đoàn hát Á (lá)
NĐK : để hai tay xuống vai, cả đoàn hát A (la)
NĐK : để hai tay xuôi xuống, cả đoàn hát À (là)
Cứ làm như thế đến khi nào hát đều thì thôi.

2. HÁT THAY CHỮ

Thay chữ cuối hoặc hai chữ cuối thành một chữ khác hoặc hai chữ khác.
Ví dụ :

Bài hát " Cả nhà thương nhau", thay chữ cuối bằng chim

Ba thương con vì con giống chim
Mẹ thương con cì con giống chim
Cả nhà ta đều thương yêu chim
Xa là nhớ gần nhau là Chìm (chim)

Ví dụ : Bài hát " Em đi chùa Hương" thay hai chữ cuối thành 2 chữ bất kỳ

Hôm qua em đi từng tưng
Hoa cỏ còn mờ tưng tưng
Cùng thầy me vấn đầu tưng tưng

3. BA GIỌNG HÁT

Chọn câu hát vui " yêu là yêu là yêu chúng mình yêu nhiều. Yêu là yêu là yêu chúng mình yêu quá"

NĐK : Chia làm ba nhóm :

Nhóm 1 : Hát giọng thanh niên khoẻ khoắn
Nhóm 2 : hát giọng trung niên khàn khàn
Nhóm 3 : Hát giọng ông lão không ra tiếng

NĐK chí nhóm nào thì nhóm đó hát theo giọng của nhóm mình, có lúc hai giọng cùng hát. Có lúc ba giọng cùng hát với nhau, tuỳ sự linh động của NĐK

4. BẠN ƠI HÃY LÀM

CT cùng đồng thanh nói và làm theo các động tác của NĐK

" Bạn ơi hãy làm :
Làm như thế này bạn nhé (làm động tác vui)
Đừng có làm sai (câu này có thể lập lại nhiều lần)
Anh em họ cười"

Để trò chơi thêm vui, NĐK lưu ý điều khiển những động tác vui nhộn, thân mật (choàng vai, ôm eo....) hoặc những động tác ngộ nghĩnh và câu cuối có thể đọc " Campuchia họ cười" hoặc tên một nước nào đó phù hợp với âm điệu.

5. SƯỚNG VUI

(Tương tự như " cùng vui" và " này bạn vui")

NĐK hát và làm động tác mẫu, CT cũng làm theo.

" Thấy sướng vui bạn vỗ đôi tay (vỗ hai cái)

Thấy sướng vui bạn muốn tỏ ra bạn vỗ đôi tay 9 vỗ tay hai cái)

Thấy sướng vui bạn muốn tỏ ra cho quanh đây thấy lòng bạn vui, bạn muốn tỏ ra bạn vỗ đôi tay (vỗ tay)

6. LẲNG LẶNG MÀ NGHE

NĐK : Lẳng lặng mà nghe, Quang Trung ngày xưa đánh giặc. Mười vạn quân Thanh tan tành giữa thành Đống Đa

Quân ta !

CT : Xông pha (vung tay phải lên)

NĐK : Một cánh tay (giơ tay lên)

CT : Một cánh tay (giơ tay lên)

Tất cả cùng hát toàn bộ bài hát. NĐK tiếp tục lần hai

NĐK : Một cánh tay, hai cánh tay (giơ hai tay lên)

CT : Một cánh tay, hai cánh tay (giơ hai tay lên)

Tất cả cùng hát và vung hai tay. Tiếp tục lần 3,4,5

Lưu ý : NĐK kết hợp các động tác hợp lý như : hai cánh tay và một cái chân và hai tay, hai chân, hai tay và một cái mông....

7. HOÀ TẤU

(Hát và làm theo hướng dẫn của NĐK)

- Nào anh em cùng ra đây xem chúng ta đua nhau chơi kèn : Tò tí te, tò tí te, tò tí te, tò tí te (làm động tác thổi kèn)
- Nào anh em cùng ra đây xem chúng ta đua nhau chơi đàn : Tình tính tinh, tình tính tinh, tình tính tinh, tình tính tinh (làm động tác đàn)

Lưu ý : NĐK hướng dẫn và cho chơi các loại nhạc cụ

Có thể chơi những động tác vui như : ngồi, quì, bò....

8. CỔ ĐỘNG

(Dựa vào giai điệu cổ động bóng đá)

Khi NĐK đưa ra một từ nào đó thì cử toạ sẽ xướng theo điệu bài hát cổ động bóng đá : " Dô dô dô. Àlê, à lế,à lê. Dô dô dô, à lê, à lế, à lê"

Ví dụ :

NĐK : Xướng chữ U

CT : du du du, à lu alú alu, du du du, àlu àlú àlu

NĐK : Xướng chữ Ui

CT : Dui dui dui, àlui àlúi àlui, dui dui dui, àlui à lúi à lui

Lưu ý : NĐK xướng bất kỳ chữ gì nhưng phải có ý nghĩa và vui

9. TÌM NGƯỜI

NĐK : (Vỗ tay hai cái rồi nói) Tôi không

CT : Chính bạn

NĐK : (Lập lại động tác vỗ tay) không phải tôi

CT : Vậy thì ai

NĐK : (la75p lại động tác vỗ tay) chính bạn (Lan) là người đẹp nhất trong cuộc chơi này

Người có tên là (lan) sẽ thay NĐK tiếp tục làm lại từ đầu. Trò chơi tiếp tục nếu ai đọc không đúng nhịp hoặc chậm sẽ bị phạt.

Lưu ý : NĐK phải vỗ tay hai cái theo nhịp trước khi nói

NĐK có thể thay đổi cách ói : Xin được hoãn

CT : Hoãn làm chi ?

NĐK : Hoãn để tìm

CT : Tìm cái chi ?

NĐK : tìm người đẹp.

10. HÁT HỎI

(Hát nói theo thể tự do)

NĐK : Vui hôm nay bạn (Hương) mang theo gì đây ?

Người tên Hương : Tôi mang theo (hoa Hồng) xin anh em chớ cười

Tất cả : Ôi hoa hồng của bạn thật là hay hay hay

Lưu ý : Vật dụng mang theo, được mang cái tên có phụ âm giống tên của người được hỏi

Ví dụ : tên Hương thì mang theo hoa Hồng

Tên Quân thì mang theo cái quần

- Có thể thy thế cụm từ " hay hay hay" bằng cụm từ khác

Ví dụ : hôi hôi hôi, vui vui vui...

- Người được hỏi sau khi nói đúng sẽ thay thế NĐK

Ví dụ : Sau khi nói đúng, Hương lai thay NĐK hỏi tiếp một bạn khác trong tập thể : " Vui hôm nay bạn Quân mang theo gì đây ?"

Người tên Quân : " Tôi mang theo cái Quần, xin anh em chớ cười"

Tất cả : ôi cái quần của bạn thật là hôi hôi hôi

Trò chơi tiếp tục cho đến khi ai đó mang đồ dùng có tên gọi mà phụ âm đầu không trùng với âm đầu của mình thì bị phạt.

11. GỌI THUYỀN

Mỗi người tìm cho mình những hàng hoá có phụ âm hay nguyên âm đầu trùng với tên mình

NĐK nói mình chở thuyền gì ? sau đó gọi tên một người bất kỳ trong tập thể, người được gọi lại thay thế NĐK nói mình chở thuyền gì ?

Ví dụ : NĐK (tên Sơn) nói : Thuyền Sơn chở sọt, thuyền Huệ chở gì ?

Người tên Huệ : Thuyền Huệ chở Hổ, thuyền Quân chở gì ?

Ngươi tên Quân : Thuyền Quân chở quạt

12. THƯƠNG NHỚ GIẬN HỜN :

Nói tên kèm phụ âm đầu hoặc nguyên âm đầu giống tên của người được gọi.

Ví dụ :

NĐK xướng : Tôi thương tôi thương

CT : Thương ai, thương ai ?

NĐK : Thương (Thành tong teo)
Người tên Thành : Tôi nhớ, tôi nhớ
CT : Nhớ ai, nhớ ai ?
Người tên Thành : nhớ (Hương hoa Hồng)

Lưu ý : Người được gọi sẽ thay thế NĐK để gọi tiếp người sau.

- Không gọi lại người đã gọi mình
- Những từ đã nói rồi, không được nói lại.

13. Ồ SAO BÉ KHÔNG LẮC

Người chơi cùng đồng thanh nói và làm theo động tác của NĐK

" Giơ tay ra nào
Mình nắm lấy cái vai
Mình lắc lưu cái mình
Ồ sao bé không lắc (hai lắc)
Ừ muốn lắc thì lắc" (hai lắc)

Lưu ý : NĐK chú ý đến động tác cho phù hợp

- Có thể thay thế " nắm lấy cái vai" bằng động tác khác.
- Luôn luôn thay đổi động tác để gây phần nhộn nhịp, hào hứng

14. BẮC – TRUNG – NAM

NĐK chia CT ra làm 3 nhóm :

NĐK : Chỉ nhóm 1
CT 1 : Bắc (đưa thẳng tay phải lên)
NĐK : Chỉ nhóm 2
CT 2 : Trung (đưa thẳng tay phải lên)
NĐK : Chỉ nhóm 3
CT : Nam (đưa thẳng tay phải lên)
NĐK : Bắc – Trung – Nam
Tất cả : Một nhà (cho hai tay lên đầu và cùng bắt một bài hát bất kỳ)

15. TRỐNG – KÈN TÂY

Chia làm 3 nhóm và NĐK chỉ vào nhóm nào làm điễu bộ như đánh trống, thổi kèn thì nhóm đó cùng hát theo :

- Chỉ nhóm 1 : Bùm ra ta ta (2 lần)
- Chỉ nhóm 2 : Ta tá a (2 lần)
- Chỉ nhóm 3 : Bùm bùm bùm (2 l62n)

Lưu ý : NĐK cần phối hợp âm sao cho nhịp nhàng, sôi nổi.

16. NHẠC CỐC – LY

Phe A : Lấy muỗng hay nĩa gõ nhịp vào ly – chén
Phe B : Vỗ tay theo nhịp và hát : " Đinh đồng"
Phe C : Dậm chân theo nhịp và hát : " Đính đồng"
Lưu ý : Lúc này NĐK làm nhạc trưởng để chủ trì

BĂNG REO DÙNG TRONG SINH HOẠT TẬP THỂ

1. THANH NIÊN VIỆT NAM

(Theo hướng dẫn của NĐK)

Vỗ tay 3 cái, dậm chân 3 cái, cúi xuống và ngước lên reo : " Hù". Sau đó cùng nhảy lên và hô : " thanh niên Việt Nam" (3 lần)

2. THANH NIÊN VIỆT NAM 3

(CT hô to đáp lời NĐK)

NĐK : Thanh niên Việt Nam
CT : Khoẻ
NĐK : Thanh niên Việt Nam
CT : Để bảo vệ Tổ quốc
NĐK : Thanh niên Việt Nam khoẻ
CT : Để xây dựng Tổ quốc
NĐK : Chúng ta là
CT : Thanh niên Việt Nam

Tất cả hát bài : " Khoẻ vì nước"

3. ƯỚC MƠ VÀ HÀNH ĐỘNG

(CT nói và làm theo NĐK)

NĐK : Thanh niên
CT : ước mơ (tay phải để nơi trái tim)
NĐK : Thanh niên
CT : Hành động (tay phải vung lên)
NĐK : Thanh niên
CT : Phải biết ước mơ và hành động (nói và vung tay phải ba lần)

4. CÂU LẠC BỘ KỸ NĂNG

(CT nói theo NĐK)

NĐK : Anh em ơi !
CT : Ơi !
NĐK : Kỹ năng
CT : Trẻ
NĐK : Kỹ năng
CT : Khoẻ
NĐK : Kỹ năng
CT : Vui
NĐK : CLB kỹ năng
CT : Trẻ– khoẻ – vui – Ah – ah – ah

Tất cả cùng hát bài truyền thống của CLB Kỹ năng (ví dụ như bài : Khát vọng tuổi trẻ)

5. TIẾNG GỌI KỸ NĂNG

NĐK : (Cúi xuống vờ nhặt lên một vật và nói lớn) : Cái còi của ai ?
CT : Của tôi

NĐK : Cái lều của ai ?
CT : Của tôi
NĐK : Dây dù của ai ?
CT : Của tôi
NĐK : Cái còi – cái lều – dây dù của ai ?
CT : Của chúng ta : Câu – lạc – bộ – kỹ – năng (kéo dài ra)
Lưu ý : Chọn những vật dụng tiêu biểu của CLB kỹ năng để hỏi

6. CHỦ NHẬT XANH – SẠCH – ĐẸP

(CT nói theo tiếng hô của NĐK)

NĐK : Chủ nhật
CT : Xanh
NĐK : Chủ nhật
CT : Sạch
NĐK : Chủ nhật
CT : Đẹp
NĐK : Hãy vì thành phố
CT : Xanh – Sạch – đẹp (3 lần)

7. QUÊ HƯƠNG

(CT nói theo tiếng hô của NĐK)

NĐK : Quê anh ở đâu ?
CT : Miền Bắc
NĐK : Quê chị ở đâu ?
CT : Miền Trung
NĐK : Quê em ở đâu ?
CT : Miền Nam
NĐK : Quê chúng ta ở đâu ?
CT : Việt Nam – Việt Nam – Việt Nam
Cùng hát bài : " Việt Nam quê hương tôi "

8. ĐẤT NƯỚC TÔI

(CT nói theo tiếng hô của NĐK)

NĐK : Đất nước tôi
CT : Việt Nam
NĐK : Việt Nam
CT : Độc Lập
NĐK : Việt Nam
CT : Tự do
NĐK : Việt Nam
CT : Hạnh phúc
NĐK : Đất nước tôi Việt Nam
CT : Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

9. THIẾU NHI

(Nói và làm theo NĐK)

NĐK : Ai vui tươi ?
CT : Thiếu nhi (cho hai ngón tay trỏ vào hai bên má)
NĐK : Ai ngoan hiền ?
CT : Thiếu nhi (lắc đầu sang phải, sang trái)
NĐK : Ai yêu đời ?
CT : Thiếu nhi (cho hai tay vào ngực)
NĐK : Ai vui tươi, ngoan hiền, yêu đời ?
CT : Thiếu nhi A ! A ! A ! (tay phải cho vào miệng và kêu A!A! A!)
Cùng hát bài : Thiếu nhi thế giới liên hoan

10. ĐỒNG HÀNH

(Nói và làm theo NĐK)

NĐK : (Chỉ vào nhóm 1) Anh ?
Nhóm 1 : Từ Đông về
NĐK : (Chỉ vào nhóm 2)Chị ?
Nhóm 2 : Từ Tây tới
NĐK : (Chỉ vào nhóm 3) Em
Nhóm 3 : Từ Nam đến
NĐK : (Chỉ vào nhóm 4) Em ?
Nhóm 4 : Từ Bắc lên
NĐK : Chúng ta vui
CT : Bước đều (bước vào một bước)
NĐK : Chúng ta luôn
CT 2 : Cùng tiến (cầm tay nhau, bước vào một bước)
NĐK : chúng ta luôn
CT : Đồng hành (dậm chân ở chữ đồng hành)

Cùng hát bài hát : " Cuộc đời vẫn đẹp sao"

11. TÌNH NGUYỆN VÌ CỘNG ĐỒNG

(Nói và làm theo NĐK)

NĐK : Thanh niên đâu ?
CT : Có đây (giơ tay phải lên)
NĐK : Hãy tình nguyện
CT : Vì cộng đồng (giơ cả hai tay)
NĐK : Dù băng rừng
CT : Quyết tiến 9 giơ tay phải và dậm chân hai cái)
NĐK : Dù núi non
CT : Quyết tiến (giơ tay phải và dậm chân hai cái)
NĐK : Dù sông biển
CT : Quyết tiến (giơ tay phải và dậ6m chân 2 cái)
NĐK : Là thanh niên
CT : Tình nguyện vì cộng đồng (để tay phải vào tim)

Cùng hát bài hát : " Thanh niên tình nguyện "

12. NHÌN TRỜI CAO

(Nói và làm theo NĐK)

NĐK : Có trăng

CT : Trăng, trăng (hai tay khum lại thành vòng tròn trên đầu)

NĐK : Có sao

CT : Sao, sao (tay phải chỉ lên trời hai cái)

NĐK : Có gió

CT : Gió, gió (tay trái chỉ lên trời hai cái)

NĐK : Có mây

CT : Mây, mây (hai tay đưa qua, đưa lại trên đầu)

NĐK : Có chim

CT : Bay mất (nhảy lên dang hai tay ra)

Hát bài Con chim non

13. TÌNH NGUYỆN

(Nói và làm theo NĐK)

NĐK : Ta đi, ta đi

CT : đi đâu, đi đâu ?

NĐK : Tình nguyện

CT : Về làng quê (bước qua trái)

NĐK : Tình nguyện

CT : Đến vùng sâu (bước qua trái)

NĐK : Tình nguyện

CT : Ra hải đảo (bước tới)

NĐK : Tình nguyện

CT : Vì cộng đồng (xoay tại chỗ, tay vẫy chào)

14. TA VỀ QUÊ TA

NĐK : Ao ta

CT : Ta tắm

NĐK : Nhà ta

CT : Ta xây

NĐK : Ruộng ta

CT : Ta cày

Tất cả : Vui ! vui ! vui !

15. ĐOÀN KẾT

NĐK : Một cây

CT : Làm chẳng nên non

NĐK : Ba cây chụm lại

CT : Thành hòn núi cao

NĐK : Thanh niên

CT : Đoàn kết

Cùng hát bài : “ Kết đoàn “

16. THANH NIÊN TÌNH NGUYỆN

(Nói và làm theo NĐK)

NĐK : Thanh niên
CT : Tình nguyện (giơ tay phải lên)
NĐK : Băng rừng
CT : Băng rừng (dậm chân phải)
NĐK : Vượt núi
CT : Vượt núi (dậm chân trái)
NĐK : Về vùng sâu
CT : Đến vùng xa (bước lên một bước
Tất cả : Nở hoa (đưa hai tay tung từ dưới lên)

Hát bài : Thanh niên tình nguyện

17. TỰ NGUYỆN

(Nói và làm theo NĐK)

NĐK : Nếu là chim
CT : Bồ câu trắng (xoè hai tay cánh chim)
NĐK : Nếu là hoa
CT : Đoá hướng dương (vung hai tay nở ra)
NĐK : Nếu là mây
CT : Vầng mây ấm (hai tay đưa ra trước lượn sóng)
NĐK : Nếu là người
CT : Vì quê hương (tay phải hướng về phía trước, tay trái để vào ngực)

Hát bài : " Tự nguyện"

18. NGÀY NÀY NĂM XƯA

(Nói và làm theo NĐK)

NĐK : Đố biết, đố biết
CT : Biết chi, biết chi ? (tay để sau vành tai)
NĐK : Ngày này năm xưa
CT : Ngày 7 tháng 5 (xoè hai tay ra như đang nhẩm tính)
NĐK : Ngày gì, ngày gì ?
CT : Chiến thắng Điện Biên (vui mừng)
NĐK : Ra sao, ra sao ?
CT : Lừng lẫy địa cầu (phấn khởi)
Tất cả : Năm châu chấn đông (tự hào)

Hát bài : " Chiến thắng Điện Biên "

19. CON MỘT NHÀ

(Nói và làm theo NĐK)

NĐK : Chúng ta
CT : Là anh em (từng cặp quay vào bắt tay nhau)
NĐK : Chúng ta
CT : Là chị em (đổi cặp bắt tay nhau)
NĐK : Có gió
CT : Gió, gió (tay trái chỉ lên trời hai cái)
NĐK : Chúng ta

CT : Luôn đoà kết (hai tay nắm tay hai người bên cạnh)
NĐK : Chúng ta
CT : Con một nhà (kéo dài chữ nhà, đưa tay lên cao)

20. TÌNH ĐỒNG BÀO

NĐK : Một miếng khi đói
CT : Bằng một gói khi no
NĐK : Xin hãy cho
CT : Để được nhận
NĐK : Nghĩa đồng bào
CT : Tình ruột thịt
Tất cả cùng hô : Cứu trợ, cứu trợ
Hát bài : " Đến với nhau bằng tấm lòng vàng"

21. HÃY CHO NHAU

(Nói và làm theo NĐK)

NĐK : Hãy cho nhau
CT : Tình thương (vỗ vai người bên phải – bên trái)
NĐK : Hãy cho bạn
CT : Tình thương (vỗ vai người bên phải)
NĐK : Hãy cho tôi
CT : Tình thương (vỗ vai người bên trái)
NĐK : Cho thế giới
CT : Hoà bình (vung tay lên, rồi hạ xuống)
Hát bài : " Thiếu nhi thế giới liên hoan"

22. MÙA HÈ XANH

NĐK : Mùa hè xanh
CT : Áo xanh tình nguyện
NĐK : Bao yêu thương
CT : Ơi mùa hè xanh vấn vương
NĐK : Đi muôn phương
CT : Lưu luyến tình quê hương
NĐK : Trong tim ta
CT : Ơi mùa hè xanh thiết tha
NĐK : Vang câu ca
CT : Trên những chặng đường xa
Tất cả : La la la – Bắt nhịp bài hát : " Mùa hè xanh"
(Động tác như đang múa bài mùa hè xanh)

23. ĐÓN NHẬN

(Nói và làm theo người điều khiển)

NĐK : Gian dối
CT : Xấu xa (đá chân phải)
NĐK : Điêu ngoa
CT : Tránh xa (đá chân trái)

NĐK : Thật thà
CT : Đón nhận (cầm tay hai người hai bên)
Tất cả cùng hát : Thương thì tha thứ, thứ tha.thứ tha, tha thứ, thứ tha, thật thà

24. HỘI TRỒNG CÂY

(CT nói và làm động tác theo hướng dẫn của NĐK)

NĐK lần lượt nói và làm từng động tác, CT lập lại.

- Đào lỗ (ngồi xổm hai tay làm động tác đào lỗ)
- Bỏ cây (ngồi xổm, hai tay làm động tác như bỏ cây)
- Lấp đất (ngồi xổm, hai tay làm động tác lấp đất)
- Bón phân (ngồi xổm, hay tay làm động tác bón phân)
- Tưới nước (ngồi xổm, hai tay làm động tác bón phân)
- Cây lớn một chút (ngồi xổm hơi cao)
- Tưới nước (ngồi xổm hơi cao – tưới nước)
- Bón phân (ngồi xổm hơi cao – bón phân)
- Cây lớn thêm một chút nữa (ngồi xổm cao lên)
- Cây ra một cành (giơ một tay ra)
- Cây ra hai cành (giơ hai tay ra)
- Cây ra một nụ (giơ một tay ra)
- Cây ra hai nụ (giơ hai tay ra)
- Cây ra một lá (giơ một tay ra)
- Cây ra hai lá (giơ hai tay ra)
- Gió thổi (hai tay đưa qua, đưa lại)
- Lá rụng (hai tay bỏ xuống)
- Nụ tàn (ngồi im)
- Cây héo (ngồi xuống đất)

(Bắt đầu lại từ đầu)

25. TUỔI TRẺ MIỀN ĐÔNG

(Hát bài tuổi trẻ miền Đông)

NĐK : Sông Bé
CT : Mãi yêu thương
NĐK : Tây Ninh
CT : Đất kiên cường
NĐK : Đồng Nai
CT : Người anh hùng
NĐK : Vũng Tàu
CT : Biển kiên trung
NĐK : Bình Thuận
CT : Truyền thống xưa
NĐK : Thành phố Hồ Chí MInh
CT : Anh hùng
NĐK : Tuổi trẻ miền Đông

CT : Phát huy truyền thống (3 lần)

Hát bài : “ Tuổi trẻ miền Đông”

BĂNG REO DỰA VÀO CA DAO - DÂN CA - HÒ VÈ....

1. NĂM – MƯỜI – MƯỜI LĂM – HAI MƯƠI

(LIÊN KHÚC NĂM MƯỜI)

NĐK lĩnh xướng : Yêu nhau cởi áo cho nhau
Về nhà mẹ hỏi, qua cầu gió bay
CT : Năm mười mười lăm hai mươ (2 lần)
NĐK : Yêu nhau chẳng ngại đừơng xa
Đá vàng cũng quyết, phong ba cũng liều
CT : Năm mười mười lăm hai mươi (2 lần)

Lưu ý : Có thể chia thành nhiều njhóm thi đua với nhau
Chọn những bài ca dao quen thuộc như : Thằng bờm, tát nước đầu đình...

2. VỊNH LỤC VAN TIÊN

(Thi đua giữa hai nhóm : nhóm 1 chọn vần A, nhóm 2 chọn vần Ô, NĐK làm trọng tài)

Ví dụ :

Nhóm 1 xướng : Vân Tiên cõng mẹ chạy ra
Gặp phải cột nhà, cõng mẹ chạy vô (nhà là vần a)
Nhóm 2 đối lại : Vân Tiên cõng mẹ chạy vô
Gặp phải cái bồ, cõng mẹ chạy ra (cái bồ là vần Ô)

Lưu ý : Nói phải đúng vần, đúng nhịp điệu, không nói lại những vần đã nói rồi.

3. HÒ YÊU NƯỚC

(Dựa theo bài hát : "hò yêu nước")

NĐK : Đèo cao
CT : Dô ta
NĐK : Thì mặc đèo cao
CT : Dô ta
NĐK : Nhưng lòng yêu nước
CT : Dô ta
NĐK : Còn cao hơn đèo
CT : Dô tà, dô tà là hò dô ta, dô ta

Lưu ý : Có thể chia hai nhóm " hò" thi đua với nhau
Có thể thay đổi lời cho hấp dẫn, đúng nội dung yêu cầu

Ví dụ :

- Đèo cao thì mặc đèo cao. Nhưng mà cao quá thì ta đi vòng
- Đường xa thì mặc đường xa. Nhưgn mà xa quá thì ta đi tàu
- Sông sâu thì mặc sông sâu. Nhưgn mà sâu quá thì ta đi thuyền

4. ALI HÒ LỜ (HÒ LƠ)

(Phỏng theo điệu dân gian. Dùng thơ lục bát)

NĐK : Bạn vàng gặp lại bạn vàng

CT : A li hò lờ

NĐK : long, Lân, Quy, Phụng

CT : A, li, hò, lờ

NĐK : một đàn tứ chi

CT : hò lơ hó lơ, lắng tai nghe tiếng ai đang hò lờ, hò lơ.hó lơ

Lưu ý : Có thể chia nhóm ra để hò thi với nhau

+ Cách thực hiện câu hò "

- NĐK xướng câu 6 chữ (câu 1)
- CT hoạ lại A li hò lờ
- NĐK xướng bốn chữ còn lại của câu 2
- CT hoạ lại : " Hò lơ hó lơ, lắng tai nghe tiến gai đang hò lờ, hò lơ hó lơ"

5. LÝ ĐẤT GIỒNG

(Thơ lục bát)

NĐK1 : Hỡi cô gánh nước đường xa

Còn bao (bao) gánh nữa, để qua (qua) gánh dùm

CT : Tang tình tang tính tình tang

NĐK 2 : Hỡi cô gánh nước đường xa

Còn bao (bao) gánh nữa, để qua (qua) gánh dùm

CT : Tang tình tang tính tình tang

Lưu ý : Chữ trong ngoặc hát lặp lại

Lần thứ hai, NĐK có thể thay đổi câu thơ khác